

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61 /2018/HSST
Ngày 23 tháng 7 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Duy Chiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Nguyên Thoại;

Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu.

2. Ông Hoàng Văn Ngân;

Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu;

- Thư ký phiên toà: Bà Nông Thanh Huyền – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2018/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2018/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phan Văn V; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 19 tháng 9 năm 1991 tại Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn C, xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Phan Văn Đ (đã chết) và bà: Trần Thị K Vợ: Thiều Thị H, sinh năm 1994; Con: Có 01 con sinh năm 2013. Tiền sự: Không; Tiền án: Có 02 tiền án (Tại Bản án số 89/HSST ngày 10/6/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tuyên phạt bị cáo Phan Văn V, 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại bản án số 12/2016/HSST ngày 20/01/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tuyên phạt bị cáo Phan Văn V 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 30/4/2017 bị cáo chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương). Nhân thân: Bị cáo chưa bị xử phạt hành chính, đã bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử 02 lần, chưa được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/01/2018, tạm giam từ ngày 22/01/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Họ và tên: Phan Văn Tr; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 18 tháng 11 năm 2002 tại Lào Cai. Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 15 tuổi 11 ngày. Nơi cư trú: Thôn Pạc Tà, xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, tỉnh

Lào Cai. Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Phan A Đại (đã chết) và bà Lý Thị T; Bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; **Nhân thân:** Trước khi phạm tội bị cáo chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị đưa ra xét xử. **Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.**

*Người bào chữa cho bị cáo*Phan Văn Tr: Ông Trần Mạnh H - Luật sư Văn phòng Luật sư Ngọc Bảo, đoàn Luật sư tỉnh Lào Cai.

*Người đại diện hợp pháp của bị cáo*Phan Văn Tr: Bà Lý Thị T

Địa chỉ: thôn Pạc Tà, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai, là mẹ của bị cáo.

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Trung G.

Địa chỉ: Khu 14, xã Y, huyện Th, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

2. Anh Hoàng Văn V.

Địa chỉ: Tổ 10, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

3. Chị Hồ Khánh L

Địa chỉ: Tổ 42, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

4. Chị Nguyễn Thị Ng.

Địa chỉ: Tổ 07C, phố H, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Văn Th.

Địa chỉ: Tổ 02, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt. Có đơn xin xét xử vắng mặt;

2. Chị Dương Thị H.

Địa chỉ: Tổ 25A, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Chị Thiều Thị H

Địa chỉ: thôn Cầu X, xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn V và Phan Văn Tr (Sinh 18/11/2002) có quan hệ họ hàng với nhau cùng làm thuê tại xưởng cơ khí thuộc tổ 3, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Do có sử dụng chất ma túy nên cả hai thường xuyên đi lang thang trên các tuyến phố tại thành phố Lào Cai, mục đích trộm cắp tài sản và cướp giật tài sản lấy tiền mua ma túy và tiêu sài cá nhân. Trong khoảng thời gian từ ngày 29/11/2017 đến ngày 11/01/2018 Phan Văn V và Phan Văn Tr đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và 02 lần thực hiện hành vi cướp giật tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 22 giờ ngày 29/11/2017, Phan Văn V rủ Phan Văn Tr điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 24K1-4029 là xe của Lê Văn Thao là chủ xưởng cơ khí nơi các bị cáo làm thuê, chạy trên các tuyến đường của thành phố Lào Cai, mục đích tìm xem ai có tài sản sơ hở thì lấy trộm. Phan Văn Tr đồng ý chở Phan Văn V đi theo đường Quốc lộ 70 vào khu vực km 6, xã Bản Phiệt nhưng không lấy được tài sản gì. Đến khoảng 01 giờ ngày 30/11/2017, cả hai quay xe lại theo hướng đường Quốc lộ 70 về thành phố Lào Cai,

khi đi qua khu vực khách sạn Hoàng Hợp cũ thuộc tổ 2, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, Phan Văn V phát hiện tại sân khách sạn có một số xe máy nên đã bảo Phan Văn Tr dừng xe lại bên đường cách cổng vào của khách sạn khoảng 100m. Phan Văn V một mình đi bộ vào sân khách sạn, sau khi quan sát xung quanh không có người và có 01 chiếc xe nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen Biển kiểm soát 23D1-201.58 của anh Nguyễn Trung G không khóa cổ, Phan Văn V tiến lại gần phía bên trái của chiếc xe, gạt chân chống xe, dắt xe ra đường Quốc lộ 70. Sau đó dùng tay phải cầm chiếc chìa khóa có sẵn trong người, tra vào ổ khóa điện, vặn khóa thì thấy mở được khóa điện. Phan Văn V ngồi lên xe và điều khiển chiếc xe đi ngang vị trí Phan Văn Tr đang đứng đợi và bảo đi về. Sau đó, Phan Văn V và Phan Văn Tr mỗi người điều khiển một chiếc xe máy đi về nơi ở tại tổ 2, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai. Sáng ngày 30/11/2017, Phan Văn V một mình tháo biển số, gương chiếu hậu, hai bên cánh yếm, và vỏ hộp xích, thay vành của chiếc xe và sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại. Còn chiếc biển kiểm soát 23D-201.58, Phan Văn V đã vứt chiếc biển kiểm soát xuống sông Hồng khu vực đường đi từ phường Phố Mới xuống xã Vạn Hòa, sau đó Phan Văn V đã mua chiếc biển kiểm soát 24P2-0996 tại một cửa hàng thu mua phế liệu ở thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai với giá 30.000 đồng và lắp vào chiếc xe trên để sử dụng.

Ngày 13/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai tiến hành khám xét nơi ở của Phan Văn V đã thu giữ 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen được lắp biển kiểm soát 24P2-0996, 01 chiếc biển kiểm soát 17B6-168.36, 01 vỏ hộp xích xe máy, 02 chiếc yếm xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Văn V, 01 đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Đăng Thủy, 01 sạc pin dự phòng và 01 sạc pin điện thoại nhãn hiệu Samsung.

Ngày 08/3/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã yêu cầu định giá tài sản số 08 đối với tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án. Ngày 14/3/2018, Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen không biển kiểm soát có giá trị 3.700.000 đồng (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 23 giờ ngày 24/12/2017, Phan Văn V rủ Phan Văn Tr đi đến xưởng gỗ của anh Nguyễn Văn Trung tại khu vực thôn Sơn Mãn 1, xã Vạn Hòa, thành phố Lào Cai để lấy trộm mô tơ điện của máy cưa gỗ, Phan Văn Tr đồng ý. Do trước đó Phan Văn V đã quan sát thấy chiếc mô tơ điện nói trên để ngoài sân nhà, cổng vào sân nhà không có cánh cửa. Phan Văn V điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen (là chiếc xe đã trộm cắp ngày 30/11/2017) chở Phan Văn Tr đi đến cổng trường tiểu học xã Vạn Hòa thì dừng lại và bảo Phan Văn Tr đứng đợi. Phan Văn V một mình đi bộ vào xưởng gỗ, sau khi quan sát thấy không có người xung quanh Phan Văn V đã sử dụng chiếc cờ lê chuẩn bị trước tháo chiếc mô tơ điện loại 2,5kg màu xám do Trung Quốc sản xuất, mang đến xe máy chỗ Phan Văn Tr đứng đợi. Sau đó, cả hai đã bán chiếc mô tơ điện cho 1 cửa hàng thu mua phế liệu tại đường Điện Biên thuộc phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai với giá 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), số tiền này cả hai đã dùng tiêu xài cá nhân hết.

Đến nay không thu hồi được chiếc mô tô điện trên để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ, ngày 20/3/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai yêu cầu định giá tài sản số 16 đối với tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án. Ngày 27/3/2018, Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai có công văn trả lời số 01 nội dung: do các thông tin tài sản không đầy đủ, Hội đồng định giá tài sản không xác định được giá trị tài sản bị chiếm đoạt.

Vụ thứ ba: Khoảng 23 giờ ngày 10/01/2018, Phan Văn V và Phan Văn Tr đi lại trên các tuyến đường của thành phố Lào Cai, mục đích tìm ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Phan Văn Tr đồng ý, Phan Văn V điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu biển kiểm soát 24K1-4029 chở Phan Văn Tr. Đến khoảng 01 giờ ngày 11/01/2018, khi đi đến xưởng cơ khí của anh Hoàng Văn Viên tại ô số 25, lô 38 khu tiểu thủ công nghiệp Bắc Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thì phát hiện trước cửa xưởng có để một số khung nhôm. Phan Văn V điều khiển xe dừng lại ở bên đường cách xưởng khoảng 10m và bảo Phan Văn Tr đi bộ về phía xưởng cơ khí. Phan Văn Tr bê 03 lần được tổng cộng 06 khung cửa sổ hình chữ nhật kích thước 50x130cm được làm bằng nhôm hệ Xingfa có tem màu đỏ, do Trung Quốc sản xuất, loại nhôm hệ dày 1,6mm. Sau khi bê ra, Phan Văn Tr để số khung nhôm lên xe và ngồi giữ phía sau, Phan Văn V điều khiển xe đi đến cửa hàng thu mua phế liệu ở đường Điện Biên thuộc phường Duyên Hải bán số khung nhôm với giá 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng). Số tiền trên, cả hai đã dùng để tiêu xài cá nhân hết. Đến nay 6 khung cửa sổ trên không thu hồi được để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, ngày 20/3/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai yêu cầu định giá tài sản số 15 đối với tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án. Ngày 27/3/2018, Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 06 khung cửa sổ hình chữ nhật kích thước 50x130cm được làm bằng nhôm hệ Xingfa có tem màu đỏ, do Trung Quốc sản xuất, loại nhôm hệ dày 1,6mm có giá trị 5.700.000 đồng (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng).

Ngoài ba lần thực hiện hành vi trộm cắp trên, các bị cáo còn 02 lần thực hiện hành vi cướp giật tài sản, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 23 giờ một ngày giữa tháng 12/2017, Phan Văn V điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen (là chiếc xe đã trộm ngày 30/11/2017) chở Phan Văn Tr đi trên một số đường phố của thành phố Lào Cai, mục đích tìm ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khoảng 01 giờ ngày hôm sau, Phan Văn V và Phan Văn Tr đi đến khu vực gần ngã ba đường Trần Đăng Ninh và Đặng Trần Côn thuộc tổ 32, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai thì phát hiện Hồ Khánh Linh đang đẩy xe chở hàng và để 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Lenovo A368t, màu trắng ở túi quần phía sau bên phải nên đã nảy sinh ý định cướp giật tài sản. Phan Văn V bảo Phan Văn Tr “có cái điện thoại kia”, sau đó Phan Văn V điều khiển xe mô tô đi khoảng hơn 10 mét thì vòng xe quay lại và tiếp tục nói với Phan Văn Tr "Để anh giật" Phan Văn Tr đồng ý và nói "Vâng". Sau đó Phan Văn V điều khiển xe mô tô áp sát vào phía bên phải của Hồ Khánh Linh, dùng tay trái cầm và giật chiếc điện thoại từ túi quần phía sau bên phải của Hồ Khánh Linh, rồi điều khiển xe bỏ chạy, sau đó về chỗ ở tại tổ 2, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai. Phan Văn V kiểm tra

chiếc điện thoại thấy không cài mật khẩu, màn hình bị vỡ, bên trong có lắp 01 sim Viettel, Phan Văn V tháo chiếc sim vứt đi, đồng thời lấy 01 chiếc sim khác lắp vào chiếc điện thoại để Phan Văn V sử dụng. Ngày 12/01/2018, Phan Văn V đưa cho Phan Văn Tr cầm chiếc điện thoại trên đi Sa Pa, khi bị bắt Phan Văn Tr đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai.

Ngày 08/3/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai yêu cầu định giá tài sản số 09 đối với tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án. Ngày 14/3/2018, Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo A368t màu trắng giá trị còn lại là 300.000 đồng, 01 sim điện thoại di động mạng Viettel có giá trị 25.000 đồng. Tổng cộng là 325.000 đồng (Ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 05 giờ 20 phút, ngày 11/01/2018 Phan Văn V điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu biển kiểm soát 24K1- 4029 chở Phan Văn Tr đi đến khu vực giao nhau giữa đường Hoàng Liên và đường Thanh Niên thuộc tổ 9, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai thì phát hiện bà Nguyễn Thị Nghiệp đang ngồi cùng một cháu nhỏ tại điểm chờ xe Buýt, sát phía chân bên trái bà Nguyễn Thị Nghiệp có để một chiếc túi xách nữ giả da màu ghi, không nhãn mác hình vuông kích thước 25x25cm, có hai quai xách và một dây đeo. Phan Văn V điều khiển xe máy đi qua chỗ bà Nguyễn Thị Nghiệp khoảng 20 mét về phía đường bên phải thì dừng lại, Phan Văn V bảo Phan Văn Tr đi bộ đến giật chiếc túi sau đó Phan Văn V sẽ điều khiển xe lại đón. Phan Văn Tr đồng ý, một mình đi bộ đến gần sát phía bên trái bà Nguyễn Thị Nghiệp, dùng tay phải cầm quai túi xách bỏ chạy về phía đường Thanh Niên, cùng lúc Phan Văn V điều khiển xe tới đón, Phan Văn Tr nhảy lên xe, cả hai bỏ chạy đến khu vực đồi phía sau trường tiểu học Nguyễn Bá Ngọc. Tại đây, Phan Văn Tr đưa chiếc túi xách cho Phan Văn V kiểm tra thấy bên trong có 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 màu đen cùng bộ sạc pin, 01 chứng minh nhân dân và 01 quyền sở thông hành mang tên Nguyễn Thị Nghiệp. Sau đó, cả hai đi đến khu vực cầu Bắc Cường gần ngã 6 vứt chiếc túi xách cùng chứng minh nhân dân và 01 quyền sở thông hành xuống suối. Đối với số tiền vừa cướp giật được, Phan Văn V và Phan Văn Tr đã dùng 4.065.000 đồng (Bốn triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) để trả cho chị Dương Thị Hương, còn lại số tiền 2.935.000 đồng (Hai triệu chín trăm ba mươi lăm nghìn đồng) cả hai dùng để tiêu xài cá nhân hết. Đối với chiếc điện thoại đã cướp giật được, Phan Văn V kiểm tra thấy không tắt được nguồn nên đã tháo hai chiếc sim điện thoại trong máy ra và vứt vào túi quần. Khoảng 18 giờ ngày 12/01/2018, Phan Văn V và Phan Văn Tr mang chiếc điện thoại trên đến cửa hàng điện thoại di động của anh Bùi Văn Đại để mở mật khẩu thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 màu đen, 01 vỏ ốp điện thoại màu đen không rõ nhãn mác, 04 sim điện thoại di động mạng Viettel, 02 sim điện thoại di động mạng Vinaphone, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu biển kiểm soát 24K1-4029, 01 chìa khóa xe máy nhãn hiệu Honda.

Ngày 16/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai yêu cầu định giá tài sản số 01 đối với vụ cướp giật tài sản ngày 11/01/2018 của bà Nguyễn Thị Nghiệp. Ngày 18/01/2018, Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 (bao gồm bộ sạc pin điện thoại di động nhãn hiệu Samsung) giá trị còn lại là 6.993.000 đồng, 01 sim điện thoại di động mạng Viettel có giá trị 25.000 đồng, 01 sim điện thoại di động mạng Vinaphone có giá trị 25.000 đồng. Tổng cộng là 7.043.000đ (Bảy triệu không trăm bốn mươi ba nghìn đồng). Đối với 01 vỏ ốp điện thoại màu đen không rõ nhãn mác và 01 chiếc túi xách nữ giả da màu ghi, không nhãn mác hình vuông kích thước 25 x 25cm, có hai quai xách và một dây đeo do tài sản không thu hồi được nên Hội đồng không xác định được giá trị tài sản.

Ngoài năm vụ án trên, quá trình điều tra Phan Văn V và Phan Văn Tr còn khai nhận đã thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản khác trên địa bàn thành phố Lào Cai nhưng không thu hồi được vật chứng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã thông báo tìm bị hại trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng chưa xác định được bị hại, khi nào có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau. Ngoài những lần phạm tội tại địa bàn thành phố Lào Cai, quá trình điều tra các bị cáo còn khai nhận đã thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã trao đổi và phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sa Pa để thụ lý và giải quyết theo thẩm quyền.

Bản cáo trạng số 49/KSĐT ngày 31 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Phan Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 và tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Phan Văn Tr về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa các bị cáo đã nhận tội, như vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Phan Văn V có hành vi “Trộm cắp tài sản” và “Cướp giật tài sản”; bị cáo Phan Văn Tr có hành vi “Cướp giật tài sản”. Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng.

Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm d, điểm i khoản 2 Điều; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g, o khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 17, 58 Bộ luật hình sự 2015.

1. Xử phạt 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

2. Xử phạt từ 4 năm 6 tháng đến 5 năm tù giam.

- Tuyên bố bị cáo Phan Văn Tr phạm tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng Điều 171 khoản 2 điểm d; Điều 51 khoản 1 điểm s, h; Điều 17, 58; **Điều 65** Bộ luật hình sự năm 2015. Phạt bị cáo từ 1 (một) năm 6 (sáu) tháng đến 2 (hai) năm tù cho hưởng án treo, **án định thời gian thử thách từ 3 (ba) đến 4 (bốn) năm**; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai **giám** sát và giáo dục.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng **điều 48 Bộ luật hình sự**; Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự năm 2015: đề nghị tuyên buộc bị cáo Phan Văn V phải bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị Nghiệp số tiền 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn) bồi thường cho anh Hoàng Văn Viên số tiền 4.700.000 đồng (bốn triệu bảy trăm nghìn đồng).

Người bào chữa cho bị cáo Phan Văn Tr có quan điểm: Áp dụng điểm b, h, r, s Điều 36, 90, 91, **65** và điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo 1 (một) năm tù cho hưởng án treo, tuyên thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục.

Tại phiên Tòa các bị cáo Phan Văn V, Phan Văn Trường thành khẩn khai báo, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử, xử mức án nhẹ nhất để sớm về đoàn tụ gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan Văn V và Phan Văn Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác đã có trong hồ sơ.

[3] Trong khoảng thời gian từ ngày 29/11/2017 đến ngày 11/01/2018, hai bị cáo đã thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản 3 lần và Cướp giật tài sản 2 lần trên địa bàn thành phố Lào Cai thì bị bắt, tổng giá trị tài sản cướp giật là 14.868.000 đồng (Mười bốn triệu tám trăm sáu mươi tám nghìn đồng), giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp là 9.400.000 đồng (chín triệu bốn trăm nghìn đồng).

Bằng hình thức đi bộ và đi xe máy lang thang trên đường, lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản, thấy tài sản không có người trông coi, Phan Văn V và Phan Văn Tr ngày 29/11/2017 đã lén lút trộm cắp tài sản là xe máy, ngày 24/12/2017 trộm cắp 01 chiếc mơ tơ điện, ngày 10/01/2018 trộm cắp khung cửa sổ bằng nhôm, giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp là 9.400.000 đồng (chín triệu bốn trăm nghìn đồng).

Như vậy Phan Văn V và Phan Văn Tr đã có hành vi “Trộm cắp tài sản”.

[4] Đối với bị cáo Phan Văn V, hành vi trộm cắp của bị cáo thực hiện vào thời gian khác nhau, hành vi trộm cắp ngày 29/11/2017 và ngày 24/12/2017 thuộc Bộ luật hình sự năm 1999 điều chỉnh, hành vi trộm cắp ngày 10/01/2018 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 điều chỉnh. Tại bản Cáo trạng và tại phiên tòa Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai vẫn giữ quan điểm như cáo trạng, truy tố bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009. Đối với việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng qui định của pháp luật, tuy nhiên qua so sánh các khoản và điều luật tương ứng Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; Bộ luật hình sự năm 2015 và Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 thì mức hình phạt đều từ 2 năm đến 7 năm tù, hành vi trộm cắp lần sau cùng của bị cáo thực hiện vào ngày 10/01/2018 thuộc Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xét xử đối với bị cáo. Do bị cáo Phan Văn V đã có 02 tiền án, tại Bản án số 89/HSST ngày 10/6/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 12/2016/HSST ngày 20/01/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tuyên phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tính đến ngày phạm tội 29/11/2017 chưa được xóa án tích. Do đó các lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm". Cần áp dụng tình tiết định khung hình phạt là điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Ngoài hành vi trộm cắp ở trên Phan Văn V và Phan Văn Trường còn có hành vi đi xe máy lang thang trên đường lợi dụng chủ sở hữu đang điều khiển giao thông hoặc không chú ý quản lý tài sản bất ngờ giật tài sản rồi tẩu thoát. bằng hành vi như vậy, tháng 12/2017 cướp giật tài sản của chị Hồ Khánh Linh, ngày 11/01/2018 cướp giật tài sản của bà Nguyễn Thị Nghiệp, như vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố các bị cáo Phan Văn V và Phan Văn Trường về tội “Cướp giật tài sản” là đúng người đúng tội. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là: 14.868.000 đồng (Mười bốn triệu tám trăm sáu mươi tám nghìn đồng). Khi cướp giật các bị cáo đi xe máy lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản và cướp giật của người tham gia giao thông gây nguy hiểm cho tính mạng của những người bị hại (vụ bị hại Hồ Khánh Linh), vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố các bị cáo theo tình tiết định khung hình phạt “dùng thủ đoạn nguy hiểm” qui định tại điểm d (đối với bị cáo Phan Văn Tr) điểm d, điểm i đối với Phan Văn V, khoản 2 Điều 171 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[6] Đối với bị cáo Phan Văn Tr, là người được Phan Văn V rủ đi trộm cắp tài sản và cướp giật tài sản. Hành vi trộm cắp ngày 29/11/2017 bị cáo 15 tuổi 11 ngày, hành vi cướp giật tài sản ngày 11/01/2018 bị cáo mới 15 tuổi 2 tháng 24 ngày, căn cứ theo khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 bị cáo không phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi trộm cắp tài sản ngày 29/11/2017, ngày 24/12/2017 và ngày 10/01/2018 và hành vi cướp giật tài sản

của bị hại bà Nguyễn Thị Nghiệp ngày 11/01/2018. Đối với những hành vi này cơ quan Điều tra đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp. Bị cáo Phàn Văn Tr chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự đối với vụ án Cướp giật tài sản của chị Hồ Khánh Linh vào thời gian khoảng giữa tháng 12/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo với tình tiết dùng thủ đoạn nguy hiểm, là tình tiết định khung được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có lợi cho bị cáo là phù hợp.

[7] Xét hành vi Trộm cắp tài sản và Cướp giật tài sản của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[8] Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn;

Bị cáo Phàn Văn V là người khởi xướng rủ Phàn Văn Tr (là vị thành niên) đi trộm cắp tài sản và cướp giật tài sản. Đồng thời là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội đối với 02 vụ trộm cắp tài sản và 01 vụ cướp giật tài sản, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Do bị cáo bị truy tố về hai tội vì vậy khi quyết định hình phạt áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt, thành hình phạt chung cho bị cáo.

Bị cáo Phàn Văn Tr có vai trò đồng phạm, tuy nhiên khi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi vì vậy vai trò của bị cáo không đáng kể trong vụ án cùng Phàn Văn V cướp giật điện thoại của chị Hồ Khánh Linh.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Phàn Văn V là người có nhân thân xấu, bị cáo đã có 02 tiền án, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm, bị cáo xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[10] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Phàn Văn V tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản đã thu hồi được một phần trả cho những người bị hại, khi phạm tội gây thiệt hại không lớn, bị cáo đã tự thú các hành vi phạm tội trước đó. Do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm h, s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo bị cáo Phàn Văn Tr chưa có tiền án tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, khi phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi được trả cho bị hại. Do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Khi phạm tội bị cáo mới 15 tuổi 11 ngày, khi quyết định hình phạt cho áp dụng Điều 36, 90, 91 và 100 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xét xử đối với bị cáo, xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[11] Ngoài năm vụ án trên, quá trình điều tra Phạm Văn V và Phạm Văn Tr còn khai nhận đã thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản khác trên địa bàn thành phố Lào Cai nhưng không thu hồi được vật chứng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã thông báo tìm bị hại trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng chưa xác định được bị hại, khi nào có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau. Ngoài những lần phạm tội tại địa bàn thành phố Lào Cai, quá trình điều tra các bị cáo còn khai nhận đã thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã trao đổi và phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sa Pa để thụ lý và giải quyết theo thẩm quyền.

[12] Đối với Dương Thị Hương ngày 11/01/2018 đã được Phạm Văn V và Phạm Văn Tr trả nợ số tiền 4.065.000 đồng, nhưng không biết số tiền trên do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý. Ngày 13/01/2018 Dương Thị Hương đã tự nguyện giao nộp lại toàn bộ số tiền 4.065.000 đồng (bốn triệu không trăm sáu mươi năm nghìn đồng) cho Cơ quan điều tra.

[13] Đối với Thiều Thị Hải là vợ của bị cáo Phạm Văn V, quá trình điều tra đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng biển kiểm soát 24P3-3273 (đã qua sử dụng) là tài sản do Phạm Văn V thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Sa Pa mà có. Quá trình điều tra xác định, Thiều Thị Hải không biết chiếc xe là tài sản do Phạm Văn V phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

[14] Đối với anh Lê Văn Thao là chủ xưởng cơ khí nơi các bị cáo làm thuê, anh Lê Văn Thao có cho Phạm Văn V và Phạm Văn Tr mượn chiếc xe mô tô Honda Dream màu nâu biển kiểm soát 24K1-4029 để đi lại nhưng không biết các bị cáo dùng vào việc phạm tội. Xét thấy anh Lê Văn Thao không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ. Ngày 25/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai ra quyết định xử lý vật chứng số 08 và tiến hành trả lại cho Lê Văn Thao 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu biển kiểm soát 24K1-4029, 01 chìa khóa xe máy nhãn hiệu Honda là đúng quy định.

[15] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với bị hại:

Vụ trộm cắp ngày 29/11/2017: Bị hại anh Nguyễn Trung Giáp ngày 02/4/2018 đã nhận lại 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 23D1-201.58 (đã mất biển kiểm soát), 01 vỏ hộp xích xe máy bằng kim loại không nhãn mác, 02 chiếc yếm xe máy màu đỏ đen nhãn hiệu Yamaha Sirius đã cũ. Sau khi nhận lại anh Nguyễn Trung Giáp không yêu cầu bồi thường đối với chiếc biển số đã mất và chiếc vành xe đã bị thay thế, vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

Vụ trộm cắp ngày 24/12/2017: Bị hại anh Nguyễn Văn Trung là chủ sở hữu của chiếc mô tô điện, tại thời điểm bị mất Nguyễn Văn Trung không trình báo vì lý do tài sản bị mất nhỏ, không có giấy tờ liên quan. Sau khi được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai thông báo, Nguyễn Văn Trung không yêu cầu đề nghị gì đối với tài sản đã mất. Vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

Vụ trộm cắp 12/2017: Bị hại anh Hoàng Văn Viên ngày 09/5/2018 anh đã nhận lại 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) là số tiền do Phạm Văn Tr tự nguyện bồi

thường. Anh Viên đề nghị bồi thường tiếp số tiền 4.700.000 đồng (bốn triệu bảy trăm nghìn đồng). Xét thấy yêu cầu của anh Viên là phù hợp áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo phải bồi thường, do bị cáo Phan Văn Tr đã bồi thường cho 1.000.000 đồng (một triệu đồng) và vụ án này bị cáo không bị truy tố, hành vi trộm cắp này đã bị xử phạt hành chính vì vậy buộc một mình bị cáo Phan Văn V phải bồi thường thiệt hại cho anh Viên số tiền 4.700.000 đồng (bốn triệu bảy trăm nghìn đồng) là phù hợp.

Vụ cướp giật tài sản thứ nhất: Chị Hồ Khánh Linh ngày 02/4/2018 đã nhận lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo A368T màu trắng và không yêu cầu bồi thường đối với chiếc sim điện thoại đã mất. Vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

Vụ cướp giật thứ hai: Bà Nguyễn Thị Nghiệp đã được nhận lại tài sản ngày 25/01/2018 gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 màu đen, 01 vỏ ốp điện thoại màu đen không rõ nhãn mác, 01 sim điện thoại di động mạng Viettel, 01 sim điện thoại di động mạng Vinaphone, 01 bộ sạc pin điện thoại di động hãng Samsung màu đen (gồm củ sạc và dây sạc), tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 4.065.000 đồng (Bốn triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) và Phan Văn Tr tự nguyện bồi thường 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn), bà Nguyễn Thị Nghiệp đề nghị Phan Văn V phải bồi thường số tiền 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn), bà Nguyễn Thị Nghiệp không yêu cầu bồi thường đối với 01 vỏ ốp điện thoại màu đen, 01 chiếc túi xách nữ giả da màu ghi, 01 chứng minh nhân dân, 01 sổ thông hành và yêu cầu xử lý các bị cáo theo đúng quy định pháp luật. Xét thấy yêu cầu của bà Nghiệp là phù hợp áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bị cáo Phan Văn V phải bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị Nghiệp số tiền 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng). Đối với bị cáo Phan Văn Tr đã bồi thường cho bà Nghiệp 1.700.000 đồng, mặt khác hành vi cướp giật tài sản của Phan Văn Tr không bị truy tố, vì vậy Phan Văn Tr không phải bồi thường.

[16] Về vật chứng:

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng gắn biển kiểm soát 24P3-3273 do vợ bị cáo Phan Văn V là Thiều Thị Hải giao nộp, 01 biển kiểm soát xe máy số 17B6-168.36 xác định là vật chứng trong vụ trộm cắp tại huyện Sa Pa và 01 biển kiểm soát xe máy số 24P2-0996 xác định là vật chứng trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại địa bàn huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai chuyển Công an huyện Sa Pa và Công an huyện Văn Bàn để giải quyết theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Văn V, 01 đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Đăng Thủy, 01 sạc pin dự phòng nhãn hiệu C.saver màu trắng xám do Trung Quốc sản xuất, 01 sim điện thoại di động mạng Vinaphone, 03 sim điện thoại di động mạng Viettel cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Đăng Thủy; 01 sim ĐTDĐ mạng Vinaphone, 03 sim ĐTDĐ mạng Viettel.

- Tiếp tục tạm giữ 01 sạc pin dự phòng nhãn hiệu C.saver màu trắng xám do Trung Quốc sản xuất để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo 01 CMND mang tên Phan Văn V.

[17] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn V phạm tội: “ Trộm cắp tài sản” và “Cướp giật tài sản”. Bị cáo Phan Văn Tr phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng Điều 17; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 58; điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phan Văn V 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng Điều 17; điểm h, r, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phan Văn V 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt, hình phạt chung đối với hai tội là 7 (bảy) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 22/01/2018;

Áp dụng Điều 17; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 100 và điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phan Văn Tr 1 năm cải tạo không giam giữ về tội “Cướp giật tài sản”. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Bt, huyện B, tỉnh Lào Cai để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai trong việc giám sát, giáo dục Phan Văn Tr.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự năm 2015 bị cáo Phan Văn V phải bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị Nghiệp số tiền 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng); bồi thường cho anh Hoàng Văn Viên số tiền 4.700.000 đồng (bốn triệu bảy trăm nghìn đồng).

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Đăng Thủy; 01 sim điện thoại di động mạng Vinaphone, 03 sim điện thoại di động mạng Viettel.

- Tiếp tục tạm giữ 01 sạc pin dự phòng nhãn hiệu C.saver màu trắng xám do Trung Quốc sản xuất để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Phan Văn V.

3. Án phí: Bị cáo Phan Văn V, Phan Văn Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn) tiền án phí Hình sự sơ thẩm, bị cáo Phan Văn V phải chịu và 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự. Tổng án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự sơ thẩm Phan Văn V phải chịu là 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại

vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS, TA tỉnh;
- VKSND TP Lào Cai;
- Bị cáo (2);
- Công an TP Lào Cai (2);
- THA DS;- THA HS;
- Lưu HS-TA (2).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Duy Chiến

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP.Lào Cai, ngày 09 tháng 7 năm 2018

Số: 25 /2018/ TB -TA

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2018/HSST ngày 23/7/2018 đối với bị cáo **Phàn Văn V và Phàn Văn Tr** của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai **có lỗi chính tả do nhầm lẫn** cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Về nội dung tại dòng 24 từ trên xuống trang 12 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 22/01/2018”

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: “Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 13/01/2018”;

Nơi nhận:

- VKS, TA tỉnh;
- VKSND TP Lào Cai;
- Bị cáo (2);
- Công an TP Lào Cai (2);
- THA DS;- THA HS;
- Lưu HS-TA (2).

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Duy Chiến

